

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HOÀ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3299/QĐ-UBND

Khánh Hoà, ngày 16 tháng 11 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HOÀ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025”;

Xét đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại công văn số 207/BDT-KH ngày 04/11/2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- VPCP (b/c);
- Ủy ban Dân tộc;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP.HĐND & ĐEBQH tỉnh;
- Báo KH, Đài PTTH KH (đưa tin);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HP, HLe.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN,**

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đào Công Thiên**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3293/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

### **I/ MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 498/QĐ-TTg;

- Nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi trong hôn nhân của đồng bào dân tộc thiểu số góp phần giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số.

#### **2. Yêu cầu**

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện Đề án; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia công tác tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ những hủ tục lạc hậu trong hôn nhân; nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, tăng cường khả năng tiếp cận thông tin cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số về ảnh hưởng của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống đến chất lượng dân số;

- Các cấp, các ngành, các địa phương lồng ghép, kết hợp các hoạt động của Đề án với các chương trình, đề án, kế hoạch khác có liên quan đã và đang được triển khai thực hiện tại các địa phương bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh chồng chéo;

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình.

### **II/ PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN**

#### **1. Phạm vi**

Vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chú trọng các khu vực có địa hình núi cao, cách xa trung tâm huyện, thị.

#### **2. Đối tượng**

- Nam nữ thanh niên, vị thành niên (từ 10 đến 19 tuổi) là người dân tộc thiểu số;

- Phụ huynh học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, cha mẹ của nam nữ thanh niên trong độ tuổi vị thành niên là người dân tộc thiểu số;
- Cán bộ cơ sở tham gia công tác tuyên truyền, vận động đẩy lùi tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống;
- Già làng, trưởng thôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số;
- Các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia thực hiện Đề án.

### 3. Hình thức tuyên truyền và kinh phí thực hiện

#### a) Hình thức tuyên truyền

Tùy theo đặc điểm của từng địa phương và từng nhóm đối tượng để lựa chọn hình thức tuyên truyền phù hợp, đạt hiệu quả cao, bao gồm các hình thức:

- Tuyên truyền tại các lớp tập huấn, qua các buổi nói chuyện chuyên đề, kết hợp trong các buổi họp dân, các buổi sinh hoạt đoàn thể tại địa phương;
- Phát hành bản tin, tờ rơi nội bộ, pano, áp phích; qua website của các ngành; kết hợp với báo, đài xây dựng tiêu phẩm, làm các chương trình, phóng sự chuyên đề về hôn nhân và gia đình;
- Lồng ghép tuyên truyền thông qua các buổi nói chuyện thời sự, tập huấn kỹ thuật sản xuất, tại các hội nghị đầu bờ; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và gia đình; các hoạt động ngoại khóa trong các trường học, câu lạc bộ, tổ, nhóm;
- Thông qua hoạt động của câu lạc bộ tư vấn pháp luật, trung tâm trợ giúp pháp lý và hòa giải tại các huyện, xã để kết hợp tư vấn, can thiệp tới người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số ở các vùng sâu, vùng xa;
- Tổ chức các buổi giao lưu văn hóa, lễ hội nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số.

#### b) Kinh phí thực hiện

- Hàng năm ngân sách tỉnh cân đối, bố trí kinh phí cho các đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước hiện hành.
- Nguồn kinh phí viện trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Dự kiến kinh phí thực hiện Đề án giai đoạn 2016-2025: 510 triệu đồng/năm x 10 năm = 5.100 triệu đồng (Năm tỷ một trăm triệu đồng).

### III/ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Khảo sát nhu cầu tìm hiểu về Luật Hôn nhân và gia đình của đồng bào dân tộc thiểu số để lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền, phổ biến phù hợp.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật có liên quan tới các đối tượng thụ hưởng của Đề án thông qua các hình thức khác nhau.

3. Xây dựng cơ chế quản lý, phối hợp giữa đơn vị được giao chủ trì với các cơ quan, tổ chức có liên quan và địa phương trong việc triển khai thực hiện. Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch của các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan; định kỳ sơ kết, tổng kết để khắc phục những bất cập, hạn chế trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

4. Biên soạn, in ấn tài liệu, chương trình; phối hợp với cơ quan báo chí, đài phát thanh và truyền hình của tỉnh nhằm xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục bằng tiếng dân tộc bản địa; phối hợp thực hiện các chương trình phát sóng như mời chuyên gia pháp luật, thực hiện các phóng sự, đối thoại, tọa đàm, tiểu phẩm, đầu tư cơ sở vật chất; xây dựng các mô hình, thiết chế phục vụ công tác tuyên truyền đạt hiệu quả.

5. Huy động có hiệu quả các nguồn lực của xã hội tham gia vào hoạt động tuyên truyền, vận động cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số mà chủ yếu là người dân tộc thiểu số.

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, vận động; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài của địa phương trong xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục pháp luật về hôn nhân và gia đình để giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nâng cao chất lượng dân số và nguồn nhân lực vùng dân tộc thiểu số.

7. Tuyên truyền lồng ghép nội dung của Đề án trong các hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị và địa phương.

#### **IV/ PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Dân tộc**

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025” trên địa bàn tỉnh;

- Phối hợp với Sở Tài chính phân bổ nguồn kinh phí hàng năm thực hiện Đề án;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tổ chức thực hiện các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng địa bàn;

- Theo dõi, tổng hợp, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc tổ chức thực hiện Đề án; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Đề án theo quy định.

2. Sở Tài chính: Cân đối, bố trí nguồn kinh phí hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để triển khai thực hiện các nội dung của Đề án.

3. Sở Y tế thực hiện lồng ghép các hoạt động tư vấn, can thiệp y tế trong các chương trình, đề án được phê duyệt để thực hiện mục tiêu của Đề án.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc đưa các quy định về phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong các thiết chế văn hóa, xây dựng hương ước, quy ước, tiêu chuẩn bản làng văn hóa, gia đình văn hóa vùng dân tộc thiểu số để thực hiện mục tiêu của Đề án.

5. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc và cơ quan báo chí đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục, chuyển đổi hành vi về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số để thực hiện mục tiêu của Đề án.

6. Các sở, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện lồng ghép các hoạt động liên quan góp phần thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án.

7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức chính trị - xã hội thuộc tỉnh thực hiện lồng ghép các hoạt động tuyên truyền, vận động đồng bào vào các chương trình, kế hoạch của ngành để thực hiện Đề án.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố chỉ đạo cơ quan công tác dân tộc của địa phương phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí hàng năm, dài hạn triển khai thực hiện Đề án phù hợp với tình hình, điều kiện cụ thể của từng địa phương; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo gửi về Ban Dân tộc tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc theo quy định./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Công Thiên